

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/10/2021

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

2. Bà Trần Thị Sang

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phượng Liên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thòn – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2021/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Huỳnh Thị Thanh Thảo, sinh năm 1993 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thông Lưu, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2. ***Bị đơn:*** Lâm Văn Khang, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thông Lưu, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

3. ***Con chung của chị Thảo và anh Khang:*** Lâm Gia Hào, sinh năm 2012(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thông Lưu, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Huỳnh Thị Thanh Thảo như sau:

Chị Thảo và anh Khang chung sống với nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Minh. Thời gian chung sống có 01 con chung tên Lâm Gia Hào, sinh năm 2012 hiện do anh Khang nuôi dưỡng. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly hôn: Là do tính tình không hợp nhau. Nay xác định tình cảm không còn thương nhau nữa nên yêu cầu tòa giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Chị Thảo xin được ly hôn với anh Khang

Về con chung: Đồng ý giao con Lâm Gia Hào, sinh năm 2012 cho anh Khang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Thảo không cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa giải quyết

Chị Thảo bận công việc không đến tòa được nên có đơn yêu cầu tòa xét xử vắng mặt

Tại biên bản lấy lời khai của anh Lâm Văn Khang ngày 23/12/2020 anh Khang khai như sau: Anh Khang thống nhất với chị Thảo thời điểm kết hôn, thời gian chung sống, con chung. Tài sản chung, nợ chung: Không có. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Là do anh uống rượu về chị Thảo không đồng ý, hai vợ chồng thường cự cãi với nhau nhưng không trầm trọng, anh xác định còn thương chị Thảo nên không đồng ý ly hôn.

Cháu Lâm Gia Hào có lời khai: Nếu cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống với cha

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã nhận định:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Những vấn đề khác Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hôn nhân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thảo. Về con chung: Giao cho anh Khang tiếp tục nuôi con (theo nguyện vọng của cháu Hào). Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung đương sự không đặt ra nên không xem xét. Về án phí buộc chị Thảo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án chị Thảo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh Khang đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vụ án

[2] Về hôn nhân: Thảo và anh Khang chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Minh nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Khang và chị Thảo hay cự cãi và bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân nhau. Tòa án đã tổ chức hòa giải động viên cho anh, chị đoàn tụ lại với nhau nhưng chị Thảo cương quyết ly hôn nên việc hòa giải không có kết quả. Cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được chung sống cũng không hạnh phúc nên hội

đồng xử án chấp nhận yêu cầu của chị Thảo cho chị được ly hôn với anh Khang là phù hợp điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Hội đồng xử án xét thấy từ khi ly thân nhau đến nay anh Khang là người trực tiếp nuôi con, cháu Hào cũng có nguyện vọng sống với cha, anh Khang cũng đồng ý nuôi con nên công nhận giao cháu Hào cho anh Khang tiếp tục nuôi dưỡng

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thảo yêu cầu không phải cấp dưỡng nuôi con, anh Khang cũng không đặt ra yêu cầu chị Thảo phải cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xử án không xem xét

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Thảo tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 58, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Thanh Thảo cho chị được ly hôn với anh Lâm Văn Khang

Về con chung: Giao con chung tên Lâm Gia Hào, sinh năm 2012 cho anh Khang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

Sau khi ly hôn chị Thảo không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thảo yêu cầu không phải cấp dưỡng nuôi con, anh Khang cũng không đặt ra yêu cầu chị Thảo phải cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xử án không xem xét

Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Thảo phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000184 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành; Chị Thảo không

phải nộp nữa.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thu Hằng

